

Bản án số: 66/2022/HS-PT
Ngày: 20-5- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện và ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiên Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 28/2022/HSPT, ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Minh Phúc và đồng bọn; do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh Phúc, Nguyễn Văn Hồng, Lê Đình Thạch, Trần Đức Mỹ đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 20-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Minh P; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1964, tại xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Kim H, xã Lâm H, huyện Kỳ , tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; con ông: Nguyễn X (Đã chết); con bà: Dương Thị Th (Đã chết); vợ: Phạm Thị H, sinh năm: 1964; nghề nghiệp: Lao động tự do; con: Có 06 đứa (đứa lớn tuổi nhất sinh 1988, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2017, bị cáo Nguyễn Minh P bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 05/2017/HS-ST ngày 14/4/2017, đã chấp hành xong hình phạt, án phí hình sự sơ thẩm và đã được xóa án tích; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/7/2021 được thay đổi biện pháp tạm giam sang bảo lãnh cho đến nay, tại thôn K, xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 04 tháng 4 năm 1975, tại xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Trường X, xã Lâm H, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con ông: Nguyễn Đình T (Đã chết); con bà: Võ Thị T, sinh năm 1950; vợ: Trương Thị Mỹ T, sinh năm: 1978; con: có 03 đứa (đứa lớn tuổi nhất sinh 2003, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2020); tiền án; tiền sự: Không; biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 27/6/2021 đến ngày 02/7/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn Trường X, xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

3. Họ và tên: **Lê Đình T**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1971, xã Kỳ Tân, huyện Ky, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: Lớp 1/12; con ông: Lê Đình T (Đã chết); con: Nguyễn Thị T (Đã chết); vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1972; nghề nghiệp: Lao động tự do; con: có 04 đứa (đứa lớn tuổi nhất sinh 1996, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2019, bị cáo Lê Đình T bị Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định xử lý hành chính số 212 ngày 14/01/2019 với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt (theo biên lai thu tiền số 0036145 ngày 15/01/2019); biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/7/2021 được thay đổi biện pháp tạm giam sang bảo lãnh cho đến nay, tại thôn Tả Tấn, xã Kỳ Tân, huyện Ky, tỉnh Hà Tĩnh *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

4. Họ và tên: **Trần Đức M**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 9 năm 1988, tại xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn Minh C, xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ đoàn thể: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; con bà: Trần Thị Bả, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị Th (đã ly hôn); sinh năm 1991; con: có 03 đứa (đứa lớn tuổi nhất sinh 2009, đứa nhỏ tuổi nhất sinh năm 2017); tiền án; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2019, bị cáo Trần Đức M bị Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc trái phép” theo Quyết định xử lý hành chính số 211 ngày 14/01/2019 với số tiền 1.500.000 đồng, đã nộp phạt (theo biên lai thu tiền số 0036263 ngày 15/01/2019); biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 21/7/2021 được thay đổi biện pháp tạm giam sang bảo lãnh cho đến nay tại thôn Kim H, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

Trong vụ án còn có bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 26/6/2021, Nguyễn Minh P (sinh năm 1964, trú tại thôn Kim H, xã Lâm H, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh) sử dụng số điện thoại 0976476919 gọi điện đến số điện thoại 0367199815 của Nguyễn Văn H (sinh năm 1975, trú tại thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) quá trình nói chuyện cả hai rủ nhau đánh bạc. Sau đó Nguyễn Văn H dùng điện thoại của mình gọi đến số điện thoại 0868288255 của Trần Đức M (sinh năm 1988, trú tại thôn Minh C, xã Lâm H, huyện Kỳ A, tỉnh Hà Tĩnh) rủ đánh bạc thì M đồng ý. Trần Đức M dùng số điện thoại của mình gọi đến số 0335513868 của Nguyễn Tiến D (sinh năm 1972, trú tại thôn T, xã Kỳ T, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) rủ đánh bạc thì D đồng ý. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Nguyễn Tiến D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, biển kiểm soát 38K1-286.64 và Nguyễn Minh P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, biển kiểm soát 38K1-5328 đi ra hướng thôn Tân C, xã Lâm H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Cùng lúc đó, Trần Đức M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, biển kiểm soát 38K1 405-70 cũng đi ra thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Khi đến đoạn gần ngã ba địa thôn Tân Cầu thì Nguyễn Tiến D, Nguyễn Minh P và Trần Đức M gặp nhau, rồi cả ba người dừng lại bên đường đứng uống cà phê. Lúc này Trần Đức M dùng điện thoại của mình gọi vào số 0988850665 của Lê Đình Th (sinh 1971, trú tại thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) rủ đánh bạc và T đồng ý. Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Ware, biển kiểm soát 38K1- 448.83 vào quán tạp hóa mua bài, thuốc, nước rồi đi hướng ra thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi được Trần Đức M rủ đi đánh bạc thì Lê Đình T điều khiển xe nhãn hiệu Honda Ware, biển kiểm soát 38K1 - 137.10 đi đến và cùng tập trung bên đường đoạn gần ngã ba địa thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Tại đây, Nguyễn Văn H đã dùng điện thoại của mình gọi điện đến số 0982780709 của ông Lê Đức H (sinh năm 1970, trú tại thôn M, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) vào trại của ông H để chơi (Nguyễn Văn H không nói rõ cho ông Lê Đức H biết vào trại để đánh bạc) rồi tất cả vào trại của ông Lê Đức H đánh bạc. Cả 05 người thống nhất chơi với hình thức đánh “liêng”, được thua bằng tiền, mức đánh mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Cách thức đánh cụ thể như sau: Tất cả đều thống nhất sử dụng một bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài có ký hiệu 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K, A mỗi quân bài gồm bốn chất tính từ lớn đến bé gồm Cơ, rô, Chuồn và Bích. Hình thức sát phạt, dùng bộ bài Tú lơ khơ chia cho mỗi người ba quân, số bài còn lại để xuống chiếu gọi bài “nọc”, trước khi chia bài mỗi người đặt xuống chiếu 50.000 đồng gọi tiền “*Dâm tẩy*”, sau khi lên bài, người chia bài là người có quyền đặt cược đầu tiên số tiền 100.000 đồng nếu người chia bài không đặt thì những người kế tiếp theo ngược chiều kim đồng hồ đặt cược và những người tham gia đánh có quyền “*tố*” cao nhất là 300.000 đồng. Bài cao nhất là “*sáp*” (Ba quân bài bằng nhau), “*sáp*” cao nhất là ba quân át; Tiếp đến là “*liêng*” (ba quân bài liên tiếp nhau), “*liêng*” cao nhất là Quy- Ka- Át; Tiếp đến là “*ảnh*” (ba quân bài hình người không nối tiếp nhau). Nếu ván

nào không có “sáp”, “liêng”, “ảnh” thì sẽ cộng tổng số điểm ba quân bài của mỗi người lại, ai có số điểm cao nhất người đó sẽ thắng. Nếu nhiều người cùng có số điểm bằng nhau thì sẽ phân định bằng “chất” theo thứ tự Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Người thắng cuộc sẽ nhận được toàn bộ số tiền mà những người khác đã đặt cược trong ván bài và được chia bài ván tiếp theo. Quá trình đánh bạc, cả nhóm thống nhất ván bài nào người chơi thắng bạc với số tiền lớn thì sẽ trích ra 50.000 đồng tiền xâu, khi thu đủ 800.000 đồng sẽ không thu nữa. Số tiền này dùng để trả cho Nguyễn Văn H 300.000 đồng tiền mua nước, bài, thuốc lá, số còn lại cho ông Lê Đức H. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, ông Lê Đức H ra khu vực trại của mình thì Nguyễn Minh P lấy tiền xâu đưa cho ông H 500.000 đồng, ông Hồng cầm lấy rồi đi tìm bò. Đến khoảng 01 giờ ngày 27/6/2021 khi cả nhóm đang sát phạt nhau thì bị lực lượng Công an huyện K phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 24.700.000 đồng, thu trong túi áo của Nguyễn Văn H 3.000.000 đồng, thu trong túi quần của Nguyễn Tiến D 1.500.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ cùng một số tang vật liên quan.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận đã mang theo số tiền để sử dụng vào việc đánh bạc cụ thể như sau: Bị cáo Nguyễn Minh P mang theo 4.800.000 đồng, bị cáo Lê Đình T mang theo 5.000.000 đồng, bị cáo Trần Đức M mang theo 5.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn H mang theo 3.000.000 đồng và bị cáo Nguyễn Tiến D mang theo 4.000.000 đồng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Bản án sơ thẩm số 02/2021/HS-ST, ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh đã căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh P, Nguyễn Văn H, Lê Đình T, Trần Đức M và Nguyễn Tiến D phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Minh P 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/7/2021. Phạt tiền 10.000.000đồng (Mười triệu đồng).

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn H 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 02/7/2021. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đình T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/7/2021. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Áp dụng Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Đức M 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 21/7/2021. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Áp dụng Điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Tiến D 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021. Phạt tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/01/2022, các bị cáo Nguyễn Minh P, Nguyễn Văn H, Lê Đình T và Trần Đức M đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh P và Nguyễn Văn H, giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Lê Đình Th và Trần Đức M. Sửa Bản án sơ thẩm số 02/2022/HSST ngày 20-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt Lê Đình T 12 tháng tù, Trần Đức M 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách mỗi bị cáo 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh P, Nguyễn Văn H, Lê Đình T và Trần Đức M trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm. Vì vậy, đủ căn cứ khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 26/6/2021 tại trại của ông Lê Đức H (thuộc thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh) Nguyễn Minh P, Lê Đình T, Trần Đức M, Nguyễn Văn H và Nguyễn Tiến D đã dùng bài tú lơ khơ để đánh bạc, bằng hình thức đánh bài “liêng” được thua bằng tiền, mức đánh mỗi ván từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 27/06/2021 khi các đối tượng đang sát phạt lẫn nhau thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K phát hiện bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định, tổng số tiền các bị cáo Nguyễn Minh P, Lê Đình T, Trần Đức M, Nguyễn Văn H và Nguyễn Tiến D sử dụng vào việc đánh bạc là 29.700.000 đồng. Do đó, bản án hình sự sơ thẩm số

02/2022/HS-ST ngày 20/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh P, Nguyễn Văn H, Lê Đình Th, Trần Đức M và Nguyễn Tiến D phạm tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Minh P, Nguyễn Văn H, Lê Đình Th, Trần Đức M là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là nguồn gốc dẫn đến các tệ nạn xã hội khác trong xã hội, bản thân các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý.

Xét các tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo thấy rằng: Tại cấp sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Minh P, Nguyễn Văn H, Lê Đình Th, Trần Đức M đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Lê Đình T, Trần Đức M và Nguyễn Văn H được áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Minh P còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ Người có công với cách mạng quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn H được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ bị cáo có mẹ là người có công với cách mạng. Bị cáo Lê Đình T có bố đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước được Chủ tịch UBND tỉnh Hà Tĩnh tặng Bằng khen, quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo Nguyễn Minh P không xuất trình thêm tình tiết nào mới ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Hơn nữa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng mức án 15 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần giữ nguyên mức án như cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Nguyễn Minh P là phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Đình T và Trần Đức M có xuất trình tình tiết mới như sau: Bị cáo Nguyễn Văn H xuất trình đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của UBND xã Lâm Hợp, Biên lai nộp số tiền phạt bổ sung 10.000.000đồng và 200.000đồng án phí sơ thẩm; bị cáo Lê Đình T và Trần Đức M xuất trình biên lai nộp toàn bộ số tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

Xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Đình T và Trần Đức M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bản thân các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nhằm thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật đối với các bị cáo.

[4]. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Minh Ph phải chịu 200.000 đồng án phí HSPT; Bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Đình T và Trần Đức M không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Phúc.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Hồng, Lê Đình T và Trần Đức M. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 20-01-2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hà Tĩnh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Hồng, Lê Đình T và Trần Đức M.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Minh P, Lê Đình T, Trần Đức M, Nguyễn Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, điểm x khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Minh P **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến ngày 29/7/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn H **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Đình T **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Đức M **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H và Trần Đức M cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Lê Đình T cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm; điểm b, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Minh P phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự phúc thẩm. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Lê Đình T, Trần Đức M không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, Công an, THA sơ thẩm;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Các Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền